

Sự quan tâm của cha mẹ đối với con cái vị thành niên trong đời sống tâm lý, tình cảm ở khu vực Bắc Trung bộ

Trần Quý Long

Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới

Tóm tắt: Sử dụng số liệu khảo sát của đề tài cấp Bộ “Các quan hệ gia đình ở khu vực Bắc Trung Bộ trong bối cảnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế” do Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới thực hiện tại 4 xã và 2 phường thuộc hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh vào năm 2013 đối với 605 hộ gia đình, bài viết nhằm tìm hiểu sự quan tâm của các bậc cha mẹ trong lĩnh vực đời sống tâm lý, tình cảm đối với con cái vị thành niên ở khu vực Bắc Trung Bộ. Kết quả phân tích cho thấy vị thành niên lớn tuổi hơn được các bậc cha mẹ quan tâm nhiều hơn. Cha mẹ có học vấn cao hơn, gia đình ở khu vực thành thị, quy mô hộ nhỏ hơn và thuộc loại hình mở rộng có khả năng quan tâm đến con cái nhiều hơn. Ngược lại, vị thành niên ở trong gia đình mà cha mẹ có học vấn thấp hơn, quy mô lớn hơn, gia đình hạt nhân và cư trú ở khu vực nông thôn có khả năng nhận được sự quan tâm của các bậc cha mẹ ít hơn.

Từ khóa: Trẻ em; Vị thành niên; Quan hệ cha mẹ con cái.

1. Đặt vấn đề

Vị thành niên là nhóm xã hội bước vào một độ tuổi đối diện với một mặt là các cơ hội và mặt khác là những thách thức đối với bản thân. Gia đình và mối quan hệ gần gũi với cha mẹ vì thế được xem như là yếu tố bảo

vệ quan trọng đối với nhóm tuổi này (Nguyễn Hữu Minh, 2012).

Nghiên cứu này được thực hiện nhằm tìm hiểu mối quan tâm của các bậc cha mẹ trong lĩnh vực đời sống tâm lý, tình cảm đối với con cái vị thành niên thông qua việc biết rõ những vấn đề như “khó khăn trong ứng xử với thầy cô và bạn bè (kể cả việc bị bắt nạt)”, “bạn thân” và “nơi con thường đến chơi”. Nghiên cứu cũng nhằm xem xét những yếu tố ảnh hưởng đến sự quan tâm của các bậc cha mẹ đối với con cái vị thành niên trong đời sống tâm lý, tình cảm. Trước hết, nghiên cứu trình bày thực trạng cha mẹ biết rõ 3 vấn đề của con cái vị thành niên theo các đặc điểm cụ thể của vị thành niên, cha mẹ và hộ gia đình. Sau đó, nghiên cứu sử dụng mô hình hồi quy đa biến để đánh giá xem những đặc điểm này có mối liên hệ hoặc ảnh hưởng như thế nào đối với việc cha mẹ biết rõ 3 vấn đề vừa nêu của con cái vị thành niên.

Số liệu trong nghiên cứu được sử dụng từ cuộc khảo sát trong khuôn khổ đề tài cấp bộ “Các quan hệ gia đình ở khu vực Bắc Trung Bộ trong bối cảnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế” của Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới. Cuộc khảo sát đã được thực hiện tại 4 xã và 2 phường thuộc hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh vào năm 2013 với số lượng 605 hộ gia đình. Trong số những hộ gia đình tham gia khảo sát, 597 hộ gia đình có con cái vị thành niên trong độ tuổi 10-17 và đây cũng chính là số lượng mẫu dùng để phân tích của nghiên cứu này.

2. Điểm luận

Gia đình là một thiết chế xã hội cơ bản, có vai trò quan trọng trong việc kiến tạo sự ổn định của xã hội. Vì thế, gia đình có vai trò rất lớn trong việc định hướng, giáo dục các chuẩn mực xã hội đồng thời ngăn ngừa các hành vi nguy cơ của các thành viên gia đình, trong đó có vị thành niên (Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, 2008). Một trong những đặc điểm của gia đình Việt Nam là cha mẹ thường quan tâm đến con cái, đặc biệt sự quan tâm này được thể hiện ở nhiều gia đình khi con cái bước vào tuổi vị thành niên (Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em Việt Nam, 2004). Dành thời gian gần gũi và tâm sự với con cái là một cách thức mà cha mẹ lựa chọn để thể hiện sự quan tâm, mong muốn hiểu rõ về tâm tư, tình cảm và cuộc sống của con cái tuổi vị thành niên (Viện Gia đình và Giới, 2012).

Dưới sự tác động của quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa, các gia đình đã nhận thức rõ mỗi cá nhân phải phát triển toàn diện mới có thể đáp ứng yêu cầu của công việc cũng như có được cuộc sống tốt đẹp hơn. Chính vì vậy, việc quan tâm, chăm sóc con cái đã được đặt lên hàng đầu trong các gia đình. Mọi thành viên đều cố gắng dành thời gian để bảo ban, dạy dỗ con cái. Tỷ lệ con cái được gia đình quan tâm, dạy dỗ đã có phần nhiều

hơn (Đặng Cảnh Khanh, 2003). Nhìn chung, trong hơn hai thập niên qua, cùng với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, các chính sách đổi mới về kinh tế - xã hội đã có tác động đến gia đình và góp phần định hướng cho mối quan hệ gia đình (Nguyễn Hữu Minh, 2013).

Đặc điểm kinh tế-xã hội của mỗi gia đình góp phần tạo nên bản sắc riêng của mối quan hệ gia đình ở đó. Chẳng hạn, gia đình đông con có thể khiến cho mối quan hệ gia đình thêm phức tạp, mức độ chăm sóc con cái bị giảm hoặc sự không thống nhất giữa các thành viên trong gia đình tăng lên (Nguyễn Hữu Minh, 2013). Trong các gia đình càng ít người thì cha mẹ càng có nhiều khả năng biết đến bạn thân của con cái trong độ tuổi 7-14. Mức độ quan tâm đến bạn bè của con cao hơn ở những gia đình có thu nhập cao hơn (Trần Thị Vân Anh và cộng sự, 2011). Điều này cũng tương tự trong việc biết về nơi con cái thường đến. Tỷ lệ cha mẹ ở nhóm thu nhập cao nhất biết về nơi con cái thường đến cao hơn các cha mẹ ở nhóm thu nhập thấp hơn. Nghiên cứu này cũng cho biết cha mẹ ở thành thị có xu hướng kiểm soát quan hệ bạn bè của con cái chặt chẽ hơn so với cha mẹ ở nông thôn. Thực tế cho thấy ở khu vực nào có mức sống cao hơn thì ở đó gia đình có nhiều điều kiện để quan tâm đến con cái nhiều hơn. Trẻ em ở khu vực nông thôn bị thiệt thòi so với trẻ em cùng trang lứa ở thành thị bởi cha mẹ chúng vẫn phải đặt vấn đề “com áo gạo tiền” lên trên hết mà chưa có điều kiện quan tâm đến con cái (Trịnh Hòa Bình, 2005).

Độ tuổi, học vấn, nghề nghiệp của cá nhân cũng có thể tạo cho từng người có những đặc trưng tâm lý riêng và làm cho mối quan hệ giữa họ và các thành viên khác trong gia đình bền chặt hay lỏng lẻo hơn (Nguyễn Hữu Minh, 2013). Trình độ học vấn của cha mẹ ảnh hưởng không nhỏ đến việc quan tâm chăm sóc con cái. Những cha mẹ có trình độ học vấn cao sẽ có điều kiện để nhận thức được tầm quan trọng của việc quan tâm chăm sóc con cái và hiểu được phương thức chăm sóc con cái như thế nào. Nghiên cứu của Trần Thị Vân Anh và cộng sự (2011) dựa trên số liệu Điều tra Gia đình Việt Nam 2006 cho thấy cha mẹ có học vấn tiểu học trở xuống ít có khả năng biết đến bạn thân của con so với cha mẹ ở các nhóm học vấn cao hơn.

3. Nội dung nghiên cứu

Một số đặc trưng mẫu nghiên cứu

Trong số 597 hộ gia đình tham gia khảo sát, độ tuổi trung bình của con cái vị thành niên là 14,2, trong khi độ tuổi trung bình của các bậc cha mẹ là 42,8. Theo kết quả phân tích, 37,9% cha mẹ có học vấn từ trung học phổ thông trở lên và chỉ có 26,6% hoạt động nghề nghiệp trong lĩnh vực phi nông nghiệp.

Đối với đặc điểm hộ gia đình, mức sống của các hộ gia đình tham gia khảo sát chủ yếu là trung bình với tỷ lệ là 62,8%, một phần tư hộ gia đình có mức sống dưới trung bình và chỉ có 12,1% hộ gia đình có mức sống trên trung bình. Loại hình gia đình có sự khác biệt rõ rệt khi chỉ có một phần năm (19,6%) là gia đình mở rộng, còn lại là gia đình hạt nhân. Số thành viên trung bình trong hộ gia đình khá cao với 5,6 người và có sự phân bố từ 3 đến 13 người. Số con sống cùng hộ gia đình thấp nhất là 1 và nhiều nhất là 10 với số trung bình là 3,25 con. Tỷ lệ hộ gia đình trong mẫu phân tích theo đạo Thiên chúa là 32%, số còn lại là không theo bất cứ tôn giáo nào hoặc số ít theo đạo Phật. Cuối cùng, có 26% hộ gia đình sống ở khu vực nông thôn và 74% hộ gia đình sống ở khu vực thành thị.

Kết quả phân tích hai biến

Bảng 1 trình bày về mức độ các bậc cha mẹ biết rõ những vấn đề liên quan đến đời sống tâm lý, tình cảm của con cái vị thành niên trong độ tuổi 10-17 ở địa bàn khảo sát theo một số đặc điểm nhân khẩu-xã hội của người trả lời và gia đình. Kết quả phân tích cho thấy, trong số 597 gia đình có con vị thành niên trong độ tuổi 10-17, có 36,5% các bậc cha mẹ cho rằng họ biết rõ vấn đề khó khăn trong ứng xử với thầy cô và bạn bè (kể cả việc bị bắt nạt) của con cái. Bên cạnh đó, hơn một nửa (55,9%) các bậc cha mẹ biết rõ về bạn thân của con và tỷ lệ cha mẹ biết nơi con thường đến chơi là 66,3%. Còn lại là những người cha, người mẹ có biết nhưng chỉ ở mức độ sơ sài hoặc không biết những vấn đề của con cái. Những chỉ số này nói lên phần nào thực trạng vấn đề quan tâm các mối quan hệ xã hội của con cái vị thành niên ngoài phạm vi gia đình của các bậc cha mẹ, cho thấy những hạn chế trong việc quan tâm, gần gũi con cái vị thành niên ở địa bàn nghiên cứu và sự giám sát lỏng lẻo của cha mẹ đối với các mối quan hệ giữa con cái vị thành niên và các chủ thể khác.

Tuy không có sự khác biệt nhiều nhưng nhìn chung mức độ biết rõ của các bậc cha mẹ đối với những vấn đề của con cái ở nhóm tuổi nhỏ hơn (10-14 tuổi) có tỷ lệ cao hơn. Ví dụ, tỷ lệ cha mẹ biết rõ “nơi con thường đến chơi” ở nhóm có con 10-14 tuổi là 72,6% nhưng tỷ lệ này ở nhóm cha mẹ có con lớn tuổi hơn chỉ đạt ở mức 59,4% ($p < 0,01$).

Đối với các đặc điểm của gia đình, có sự khác biệt theo khu vực cư trú về mức độ biết rõ các vấn đề của con cái vị thành niên. So với các bậc cha mẹ ở khu vực nông thôn, tỷ lệ các bậc cha mẹ ở khu vực thành thị biết rõ khó khăn trong ứng xử với thầy cô và bạn bè của con cái cao hơn, 50,4% so với 31,8% ($p < 0,01$). Tương tự, mối quan hệ giữa nơi cư trú và mức độ cha mẹ biết rõ về bạn thân của con và nơi con thường đến chơi cũng rất rõ ràng và cha mẹ ở khu vực thành thị có tỷ lệ biết rõ hai vấn đề đó cao hơn cha mẹ ở khu vực nông thôn. Số thành viên và số con sống cùng gia đình

Bảng 1. Mức độ cha mẹ biết rõ về một số vấn đề của con cái theo một số đặc trưng (%)

Đặc trưng	Khó khăn trong ứng xử với thầy cô và bạn bè	Bạn thân của con	Nơi con thường đến chơi
Tuổi vị thành niên			***
10-14	38,8	59,0	72,6
15-17	33,9	52,6	59,4
Khu vực	***	**	
Thành thị	50,4	64,3	67,3
Nông thôn	31,8	53,0	65,9
Số thế hệ cùng sống			
2	35,4	55,8	66,5
3+	41,6	56,5	65,2
Số thành viên gia đình	***	***	***
3-6 người	42,9	60,9	71,4
7-13 người	21,7	42,0	52,2
Số con sống cùng	***	***	***
1-2	47,1	66,1	74,7
3	35,1	54,9	64,8
4+	22,3	38,5	52,4
Mức sống	***	***	***
Khá	55,8	77,8	77,8
Trung bình	39,9	57,8	69,0
=< Trung bình	21,6	40,7	54,0
Tuổi người trả lời	***	**	***
23-35	40,3	65,3	76,0
36-45	42,1	58,1	70,4
46-63	27,1	48,7	55,7
Nghề nghiệp NTL	***	**	**
Ăn lương	57,5	70,2	74,5
Dịch vụ+TTCN	46,3	62,2	63,1
Nông dân	32,4	53,4	67,2
Không làm việc	23,5	38,9	38,9
Học vấn NTL	***	***	***
0-5	24,5	41,7	50,0
6-9	27,8	49,8	65,3
10-12	50,3	69,6	77,2
Trung cấp-Đại học	76,9	73,5	67,6
Tôn giáo NTL	***	***	***
Không theo đạo	44,6	63,1	71,7
Theo đạo Thiên chúa	22,7	40,8	55,0
Chung	36,5	55,9	66,3

Mức ý nghĩa thống kê * $p<0,1$; ** $p<0,05$; *** $p<0,01$.

có mối quan hệ với mức độ cha mẹ biết rõ những vấn đề của con cái. Cha mẹ ở nhóm gia đình ít thành viên hơn, có số con sống cùng ít hơn có tỷ lệ biết rõ cao hơn và những mối quan hệ này rất có ý nghĩa thống kê. Chẳng hạn, tỷ lệ cha mẹ ở gia đình có 3-6 người biết rõ về bạn thân của con là 60,9% trong khi tỷ lệ này ở nhóm cha mẹ trong gia đình có 7-13 người là 42% ($p<0,01$). Chênh lệch về tỷ lệ biết rõ bạn thân của con ở hai nhóm gia đình 3-6 người và 7-13 người là 19 điểm phần trăm. Tương tự, trong khi chỉ có 38,5% cha mẹ có 4 con trở lên sống cùng biết rõ bạn thân của đứa con lớn nhất trong độ tuổi vị thành niên thì tỷ lệ này tăng dần và đạt tỷ lệ 54,9% ở nhóm có 3 con và 66,1% ở nhóm có 1-2 con ($p<0,01$).

Mức sống của gia đình có mối quan hệ đồng biến chặt chẽ với mức độ cha mẹ biết rõ các vấn đề của con cái vị thành niên. Chẳng hạn, nếu như có 55,8% cha mẹ ở gia đình có mức sống khá cho rằng mình biết rõ khó khăn trong vấn đề ứng xử với thầy cô và bạn bè của con cái thì tỷ lệ này giảm xuống ở mức 39,9% ở nhóm cha mẹ trong gia đình có mức sống trung bình và tiếp tục giảm xuống còn 21,6% ở nhóm cha mẹ trong gia đình có mức sống dưới trung bình. Sự khác biệt về tỷ lệ biết rõ vấn đề này của con cái giữa hai nhóm cha mẹ ở gia đình có mức sống cao nhất và thấp nhất là 34 điểm phần trăm. Thực tế này cho thấy nhóm gia đình nào có mức sống cao hơn thì ở đó gia đình có nhiều điều kiện để quan tâm đến con cái hơn.

Trong số các đặc điểm của yếu tố gia đình, số thế hệ trong gia đình không có mối quan hệ chặt chẽ với mức độ biết rõ các vấn đề liên quan đến đời sống tâm lý, tình cảm của con cái của các bậc cha mẹ. Điều này cho thấy dù gia đình là hạt nhân hay mở rộng thì mức độ các bậc cha mẹ biết rõ các vấn đề của con cái là như nhau.

Đối với những đặc điểm cá nhân của cha mẹ, kết quả phân tích cho thấy mức độ cha mẹ biết rõ những vấn đề trong lĩnh vực tâm lý, tình cảm của con cái có mối liên hệ với tuổi của họ và ở nhóm tuổi cao hơn các bậc cha mẹ có tỷ lệ biết rõ thấp hơn. Thật vậy, có khoảng 76% cha mẹ ở nhóm tuổi trẻ nhất (23-35) biết rõ nơi con thường đến chơi, tỷ lệ này giảm xuống ở mức 70,4% ở nhóm tuổi 36-45 và giảm xuống còn ở mức 55,7% trong nhóm tuổi 46-63 ($p<0,01$). Chênh lệch về mức độ biết rõ nơi con thường đến chơi của các bậc cha mẹ ở nhóm tuổi trẻ nhất và già nhất là 1,36 lần.

Tỷ lệ các bậc cha mẹ biết rõ khó khăn trong ứng xử với thầy cô và bạn bè, bạn thân và nơi thường đến của con cái có sự khác biệt theo nghề nghiệp của cha mẹ. Ví dụ, những người làm công ăn lương có tỷ lệ biết rõ khó khăn trong ứng xử với thầy cô và bạn bè của con cái là 57,5%, tỷ lệ này thấp hơn ở nhóm làm dịch vụ/ tiểu thủ công nghiệp (46,3%) và ở hai nhóm nghề còn lại là làm nông nghiệp (32,4%) và không làm việc (23,5%) ($p<0,01$).

Học vấn của các bậc cha mẹ có mối quan hệ chặt chẽ với mức độ biết rõ về những vấn đề liên quan đến đời sống tâm lý tình cảm của con cái. Cuối cùng, mức độ biết rõ về những vấn đề của con cái vị thành niên có mối quan hệ rất có ý nghĩa thống kê với tôn giáo của cha mẹ. Những người không theo đạo Thiên chúa có tỷ lệ biết rõ khó khăn trong ứng xử với thầy cô và bạn bè của con cái cao hơn so với những người theo đạo, 44,6% so với 22,7%. Tương tự, tỷ lệ người không theo đạo Thiên chúa biết rõ bạn thân của con cái là 63,1% so với 40,8% ở những người theo đạo Thiên chúa và tỷ lệ này ở vấn đề “biết nơi con thường đến chơi” là 71,7% so với 55,0%.

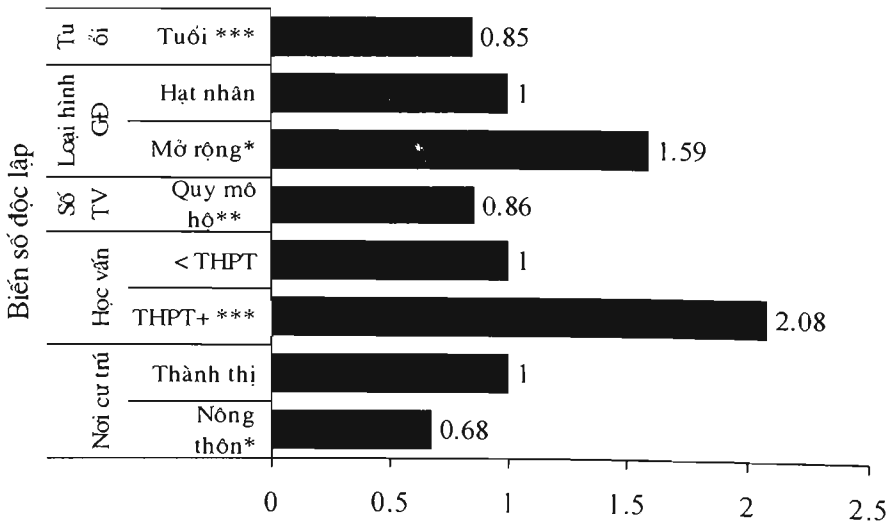
Phân tích đa biến

Để đánh giá vai trò riêng của từng yếu tố đối với việc cha mẹ quan tâm đến đời sống tâm lý, tình cảm của con cái vị thành niên, mô hình phân tích đa biến bằng thủ tục logistic đã được thực hiện.

Biến số phụ thuộc trong mô hình phân tích phản ánh sự quan tâm của các bậc cha mẹ trong lĩnh vực đời sống tâm lý, tình cảm được xây dựng từ 3 biến số về mức độ người trả lời (các bậc cha mẹ) biết rõ những vấn đề của con cái như “khó khăn trong ứng xử với thầy cô và bạn bè (kể cả việc bị bắt nạt)”, “bạn thân”, và “nơi con thường đến chơi”. Tổng hợp 3 khía cạnh của mức độ biết rõ những vấn đề của con cái, chỉ có một phần năm (20,9%) các bậc cha mẹ được nhận thấy là có sự quan tâm đến đời sống tâm lý, tình cảm của con cái vị thành niên.

Kết quả phân tích trình bày ở biểu đồ 1 cho thấy các yếu tố có ảnh

Biểu đồ 1. Những yếu tố tác động đến việc cha mẹ quan tâm đến đời sống tâm lý tình cảm của con cái vị thành niên



Ghi chú: Mức ý nghĩa thống kê * $p < 0,1$; ** $p < 0,05$; *** $p < 0,01$.

hưởng mạnh đến khả năng các bậc cha mẹ biết rõ cả 3 vấn đề của con cái là tuổi của vị thành niên; học vấn của cha mẹ; loại hình, quy mô và nơi cư trú của hộ gia đình. Theo kết quả phân tích, khả năng con cái vị thành niên được các bậc cha mẹ biết rõ cả 3 vấn đề liên quan đến tâm lý, tình cảm giảm 15 điểm phần trăm khi tăng lên một tuổi và tác động này rất có ý nghĩa thống kê ($p < 0,01$). Điều này cho thấy sự quan tâm của các bậc cha mẹ đến đời sống tâm lý, tình cảm của con cái vị thành niên chịu ảnh hưởng rất lớn bởi chính độ tuổi con cái. Bởi vì những thay đổi về tâm sinh lý, sự thay đổi trong cách nhìn nhận về cuộc sống cũng như việc hình thành nhân cách là rất khác nhau đối với vị thành niên ở những độ tuổi khác nhau và ở tuổi càng lớn hơn thì vị thành niên thể hiện sự thay đổi càng nhiều hơn.

Cha mẹ có học vấn từ trung học phổ thông trở lên có khả năng biết rõ 3 vấn đề liên quan đến tâm lý, tình cảm của con cái vị thành niên cao hơn 2 lần so với các bậc cha mẹ có học vấn từ trung học cơ sở trở xuống ($p < 0,01$). Điều này đặt ra vấn đề cần tăng cường hơn nữa việc tuyên truyền, phổ biến trách nhiệm quan tâm, gần gũi, chăm sóc giáo dục con cái vị thành niên đối với các bậc cha mẹ không có điều kiện tiếp cận với kiến thức, thông tin do hạn chế về học vấn.

Các đặc trưng gia đình có tác động khá rõ ràng đến khả năng các bậc cha mẹ biết rõ 3 vấn đề liên quan đến đời sống tâm lý, tình cảm của con cái vị thành niên. Nếu như vị thành niên ở trong gia đình mở rộng thì khả năng được các bậc cha mẹ quan tâm nhiều hơn khoảng 1,6 lần so với vị thành niên ở trong gia đình hai thế hệ. Tương tự, cha mẹ ở khu vực thành thị có khả năng biết rõ 3 vấn đề liên quan đến đời sống tâm lý, tình cảm của con cái vị thành niên cao gấp 1,3 lần so với cha mẹ cư trú ở khu vực nông thôn. Có lẽ yếu tố thời gian là sự cản trở lớn đối với các bậc cha mẹ ở khu vực nông thôn trong việc quan tâm đến con cái vị thành niên do bận rộn với công việc làm ăn, tuy nhiên, bên cạnh đó chắc chắn còn có những điều kiện khác nữa vì những bậc cha mẹ ở khu vực thành thị cũng bận rộn với việc kiếm sống theo một cách nào đó. Thêm vào đó, có thể những cảm dỗ đối với vị thành niên ở khu vực thành thị bộc lộ rõ hơn trong khi mạng lưới giám sát của cộng đồng lại hoạt động mờ nhạt hơn khu vực nông thôn. Vì thế, các bậc cha mẹ ở khu vực thành thị phải chú ý đến những diễn biến, quan hệ xã hội trong đời sống tâm lý, tình cảm của con cái trong độ tuổi vị thành niên nhiều hơn.

Cuối cùng, khi trong hộ gia đình có thêm 1 thành viên thì khả năng con cái vị thành niên được các bậc cha mẹ biết rõ những vấn đề của con cái lại giảm đi khoảng 14 điểm phần trăm. Điều này cho thấy việc có ít con sẽ là yếu tố thuận lợi cho việc quan tâm của cha mẹ đến đời sống tâm lý, tình cảm của con cái, qua đó, có thể phòng ngừa tệ nạn xã hội thâm nhập vào gia đình.

4. Thảo luận

Vị thành niên là một nhóm xã hội đặc biệt, có sự thay đổi rất lớn về tâm sinh lý trong quá trình phát triển từ trẻ em lên người trưởng thành. Một trong những thay đổi rõ nét của nhóm dân số tuổi vị thành niên là có nhu cầu độc lập với cha mẹ rất cao. Bên cạnh đó, khác với giai đoạn nhỏ tuổi, khi lớn lên vị thành niên có nhiều mối quan hệ xã hội hơn, sự giao tiếp xã hội cũng nhiều hơn thì việc cha mẹ quan tâm, biết rõ những khó khăn trong mối quan hệ với thầy cô giáo và bạn bè cũng như vấn đề kết bạn, chơi thân với ai và địa điểm thường đến chơi của con cái là những khía cạnh rất tích cực. Đây là một trong những điểm mấu chốt để cha mẹ có thể gần gũi và giúp đỡ con cái khi gặp phải những vướng mắc, khó khăn xuất hiện trong cuộc sống trong khi tính cách và tâm lý chưa vững vàng. Có thể nói, sự quan tâm của cha mẹ trong lĩnh vực đời sống tâm lý, tình cảm chính là một yếu tố bảo vệ con cái vị thành niên trước những hành vi nguy cơ có hại.

Tổng hợp mức độ biết rõ 3 vấn đề của con cái vị thành niên bao gồm “khó khăn trong ứng xử với thầy cô và bạn bè (kể cả việc bị bắt nạt)”, “bạn thân” và “nơi con thường đến chơi”, chỉ có 20,9% cha mẹ ở địa bàn nghiên cứu được đánh giá là có sự quan tâm đến lĩnh vực đời sống tâm lý, tình cảm của con cái vị thành niên. Có thể nói, sự quan tâm của cha mẹ như vậy là tương đối thấp trong bối cảnh xã hội hiện nay. Một số nghiên cứu cho thấy thiếu thời gian quan tâm đến con cái có thể dẫn đến tình trạng thiếu kiểm soát đối với các hành vi của con cái. Khi cha mẹ không dành nhiều thời gian quan tâm hoặc lắng nghe, chia sẻ/tâm sự thì con cái ở những gia đình này có nguy cơ bị thiếu hụt những cơ hội phát triển các năng lực như nhận thức về xã hội, kỹ năng ứng phó với các vấn đề trong cuộc sống (Viện Gia đình và Giới, 2012).

Kết quả phân tích hồi quy đa biến cho thấy sự quan tâm của các bậc cha mẹ đến đời sống tâm lý, tình cảm của con cái vị thành niên phụ thuộc vào những đặc điểm của con cái, cha mẹ và hộ gia đình. Theo đó, con cái trong độ tuổi vị thành niên càng lớn tuổi hơn được các bậc cha mẹ quan tâm nhiều hơn. Bên cạnh đó, cha mẹ có học vấn cao hơn, gia đình ở khu vực thành thị, quy mô hộ nhỏ hơn và thuộc loại hình mở rộng có khả năng quan tâm đến con cái vị thành niên nhiều hơn. Sự quan tâm của các bậc cha mẹ cùng những mối quan hệ tình cảm, gần gũi sẽ góp phần không nhỏ giúp vị thành niên cảm thấy tự tin, phát triển tính năng động và linh hoạt cần thiết để giải quyết những thách thức trong cuộc sống. Điều này cho thấy các bậc cha mẹ ở địa bàn khảo sát cần phải hiểu được họ là tác nhân giáo dục đầu tiên và quan trọng nhất đối với quá trình hình thành và phát triển tâm lý, tình cảm của con cái vị thành niên.

Ngoài sự quan tâm đến việc học tập, các bậc cha mẹ cũng cần phải quan tâm đến diễn biến tâm trạng của con cái vị thành niên qua việc nắm rõ những khó khăn trong ứng xử với thầy cô giáo và bạn bè, biết rõ những người bạn thân và địa điểm thường đến chơi của con cái. Các bậc cha mẹ cần phải coi những vấn đề con cái vị thành niên đang gặp phải cũng chính là những vấn đề của bản thân mình để từ đó có những cách tiếp cận phương thức giải quyết đúng đắn và phù hợp. Tăng cường thời gian tiếp xúc là yếu tố vô cùng quan trọng nhằm giúp các bậc cha mẹ tìm hiểu, nắm bắt những nhu cầu tâm lý, tình cảm của con cái vị thành niên, đồng thời để cha mẹ có điều kiện trở thành những người bạn cùng chia sẻ những vấn đề mà con cái gặp phải trong cuộc sống. Tương lai của con cái chính là hệ quả đặc biệt quan trọng của sự quan tâm mà các bậc cha mẹ dành cho con cái vị thành niên trong đời sống tâm lý, tình cảm. ■

Tài liệu trích dẫn

- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội. 2008. *Báo cáo quốc gia lần thứ ba và lần thứ tư: Việt Nam thực hiện công ước quốc tế quyền trẻ em giai đoạn 2002-2007*. Hà Nội.
- Đặng Cảnh Khanh. 2003. *Gia đình, Trẻ em, và sự kế thừa các giá trị truyền thống*. H.: Nxb. Lao động Xã hội.
- Nguyễn Hữu Minh. 2012. “Các mối quan hệ trong gia đình ở Việt Nam: Một số vấn đề cần quan tâm”. *Tạp chí Xã hội học*, số 4, tr. 91-100.
- Nguyễn Hữu Minh. 2013. “Phân tích các mối quan hệ trong gia đình: Một số khía cạnh phương pháp luận”. *Tạp chí Nghiên cứu Gia đình và Giới*, số 2, tr. 3-17.
- Trần Thị Vân Anh, Nguyễn Hữu Minh và Hà Thị Minh Khương. 2011. “Quan hệ cha mẹ và con cái chưa trưởng thành”. Trong: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Viện Gia đình và Giới và UNICEF Việt Nam (Chủ biên). *Các mối quan hệ trong gia đình Việt Nam* (Một số kết quả phân tích sâu Điều tra Gia đình Việt Nam 2006).
- Trần Thị Vân Anh & Hà Thị Minh Khương. 2009. “Quan hệ cha mẹ với con ở tuổi vị thành niên”. *Tạp chí Nghiên cứu Gia đình và Giới*, số 6, tr. 16-29.
- Trịnh Hòa Bình. 2005. “Sự hiểu biết giữa gia đình và trẻ em về vấn đề quyền trẻ em hiện nay (Qua cuộc Điều tra kiến thức, thái độ và hành vi của cộng đồng về Quyền trẻ em 2004-2005)”. *Tạp chí Xã hội học*, số 4, tr. 37-45.
- Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em. 2004. *Thực trạng và những vấn đề đặt ra đối với gia đình Việt Nam hiện nay*. Hà Nội.
- Viện Gia đình và Giới. 2012. *Quan hệ cha mẹ-con cái vị thành niên ở Việt Nam: Thực trạng, vấn đề cần quan tâm. Báo cáo tổng hợp đề tài cấp Bộ*. Hà Nội.
- Vũ Tuấn Huy. 2002. “Vai trò của người cha trong gia đình”. *Tạp chí Xã hội học*, số 4, tr. 29-39.